

Số: 36/PGD&ĐT

Thanh Oai, ngày 12 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường trên địa bàn huyện Thanh Oai giai đoạn 2023 – 2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Kế hoạch số 4651/KH-SGDĐT ngày 30/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025.

Phòng GDĐT huyện Thanh Oai xây dựng Kế hoạch thực hiện “Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2023-2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo” (đây gọi tắt là *Chương trình*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Duy trì, đẩy mạnh hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe trẻ em, học sinh (gọi chung là học sinh) trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở (gọi chung là trường học) nhằm bảo đảm sự phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần cho học sinh.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể các nhiệm vụ, tiêu chí thực hiện của ngành Giáo dục và lộ trình thực hiện bảo đảm tính khả thi.

- Phân công trách nhiệm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao của ngành; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các ngành trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

II. ĐỐI TƯỢNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Đối tượng thụ hưởng

Học sinh đang được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại trường MN, TH, THCS trên địa bàn huyện Thanh Oai.

2. Đối tượng thực hiện

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế và nhân viên, người lao động tại nhà bếp, nhà ăn, người làm công việc khác liên quan đến Chương trình trong trường học; người làm việc tại các cơ sở cung cấp suất ăn, đồ uống cho học sinh; cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu chung

Tăng cường, đẩy mạnh công tác chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh; công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học; việc tổ chức bữa ăn học đường, đảm bảo dinh dưỡng hợp lý; tuyên truyền, giáo dục sức khỏe học đường; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh.

2. Mục tiêu phấn đấu đến năm 2025

2.1. Chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh trong trường học

a) 100% trường học bảo đảm các điều kiện thực hiện công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định.

b) 100% trường học thực hiện kiểm tra sức khỏe học sinh đầu năm học theo quy định (khuyến khích các trường học kiểm tra sức khỏe học sinh 2 lần/năm học).

c) 100% học sinh tại các trường học có thể bảo hiểm y tế theo quy định.

d) 100% trường học thực hiện việc đánh giá phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ về bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần cho học sinh.

đ) 100% trường học cung cấp đủ nước uống, nước sạch cho sinh hoạt và các hoạt động khác trong trường học bảo đảm chất lượng theo quy định.

e) 100% trường học có nhà vệ sinh cho học sinh theo quy định và bảo đảm điều kiện hợp vệ sinh.

f) 100% trường học đạt tiêu chuẩn trường học an toàn.

g) 100% phòng học đạt yêu cầu về chiếu sáng (độ rọi không dưới 300 Lux).

h) 100% trường học bố trí bàn ghế bảo đảm cỡ số theo nhóm chiều cao của học sinh, phù hợp cho học sinh khuyết tật.

Các điều kiện về y tế cần đảm bảo theo các quy định:

Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định công tác y tế trường học;

Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07/4/2008 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung học cơ sở.

Quyết định 827/QĐ-SYT ngày 6/5/2015 của Sở Y tế Hà Nội về việc ban hành danh mục thuốc thiết yếu, trang thiết bị dùng trong phòng y tế của các trường học trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Các trường học rà soát, đề xuất với cơ quan quản lý trực tiếp về việc trang bị thiết bị, vật tư y tế cần thiết nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu của Kế hoạch.

2.2. Công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học.

2.2.1. Đối với các trường mầm non

a) 90% trường học bố trí ít nhất 01 khu vực bảo đảm các trang thiết bị, dụng cụ cần thiết dành cho giáo dục thể chất và hoạt động thể thao theo quy định.

b) 100% trường mầm non tổ chức tốt các hoạt động giáo dục phát triển thể chất cho học sinh phù hợp với độ tuổi. Sử dụng hiệu quả môi trường thiên nhiên ngoài trời trong quá trình giáo dục thể chất. Khuyến khích các trường có điều kiện tổ chức hoạt động ngoại khóa tăng cường giáo dục thể chất cho học sinh.

c) Phần đầu 80% giáo viên các trường mầm non được tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

2.2.2. Đối với các trường tiểu học, trung học cơ sở

a) 90% trường học bố trí ít nhất 01 khu vực bảo đảm các trang thiết bị, dụng cụ cần thiết dành cho giáo dục thể chất và hoạt động thể thao theo quy định.

b) 95% trường học tổ chức hoạt động vận động thể lực phù hợp cho học sinh thông qua các hoạt động thể thao ngoại khóa, hình thức câu lạc bộ thể thao.

c) 100% trường học tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo quy định.

d) 100% trường học định kỳ tổ chức thi đấu thể thao theo quy định của pháp luật về thể dục, thể thao.

đ) 100% trường học có đủ giáo viên giáo dục thể chất được tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Các điều kiện về công tác giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong trường học cần đảm bảo theo các quy định:

Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong trường tiểu học, trung học cơ sở;

Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non;

Thông tư số 37, 38, 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đảm bảo thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học, trung học cơ sở dành cho môn học Giáo dục thể chất;

Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

2.3. Tổ chức bữa ăn học đường, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý trong trường học.

a) 100% trường học tổ chức các hoạt động giáo dục dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn cho học sinh thông qua các giờ học chính khoá, hoạt động ngoại khoá.

b) 100% trường học có tổ chức bữa ăn học đường, bếp ăn (trường mầm non và tiểu học) bảo đảm các điều kiện về vệ sinh, an toàn thực phẩm theo quy định, trong đó 70% các trường học xây dựng thực đơn đáp ứng nhu cầu theo khuyến nghị của Bộ Y tế về bảo đảm dinh dưỡng hợp lý theo lứa tuổi và đa dạng thực phẩm.

c) 90% trường học có tổ chức bữa ăn học đường sử dụng sữa và các sản phẩm từ sữa trong bữa ăn học đường đạt chuẩn theo quy định.

2.4. Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe học đường trong trường học.

a) 100% học sinh được tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe và nâng cao kiến thức phòng, chống bệnh, tật học đường; bệnh không lây nhiễm và sức khỏe tâm thần; được giáo dục về dinh dưỡng hợp lý, thực phẩm lành mạnh, an toàn.

b) 100% học sinh tiểu học, trung học cơ sở được phổ biến, tư vấn về sức khỏe tâm thần, tâm sinh lý lứa tuổi.

c) 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn về chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh trong trường học.

2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin vào chăm sóc, bảo vệ, quản lý sức khỏe học sinh và thống kê, báo cáo trong trường học.

a) 100% trường học ứng dụng, triển khai hiệu quả phần mềm quản lý, theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, thống kê sức khỏe học sinh.

b) 70% trường học ở khu vực huyện triển khai phần mềm xây dựng thực đơn cho học sinh (đối với trường học có tổ chức bữa ăn học đường).

c) 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học được tập huấn để sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý, theo dõi và thống kê về sức khỏe học sinh trong trường học.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị trong trường học.

a) Bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, thuốc, vật tư y tế nhằm bảo đảm đủ điều kiện triển khai hiệu quả công tác sức khỏe học đường và đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

Chú trọng mua sắm, sửa chữa bàn ghế phù hợp với các nhóm chiều cao của học sinh, đặc biệt đối với học sinh khuyết tật; xây mới hoặc sửa chữa, nâng cấp công trình cung cấp nước sạch, nhà vệ sinh và bảo đảm các điều kiện khác về vệ sinh trong trường học đáp ứng yêu cầu chất lượng và vệ sinh theo quy định; bố trí tổ chức bữa ăn học đường chất lượng, hợp lý, an toàn, đúng quy định.

b) Đẩy mạnh việc hoàn thiện cơ sở vật chất, bố trí trang thiết bị để bảo đảm điều kiện dạy và học, nâng cao chất lượng công tác sức khỏe học đường.

c) Bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học đúng quy định.

2. Tăng cường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

a) Bố trí cán bộ có chuyên môn y tế chuyên trách hoặc kiêm nhiệm, (trường hợp trường không có nhân viên y tế cần phối hợp với y tế xã, thị trấn) để triển khai công tác sức khỏe học đường phù hợp với điều kiện cụ thể từng địa phương, từng trường học; tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chế độ, chính sách cho đội ngũ nhân viên trực tiếp hoặc gián tiếp triển khai Chương trình. Khuyến khích các trường học ngoài công lập chủ động bố trí đầy đủ cơ sở vật chất, nhân lực phục vụ cho y tế trường học, bữa ăn học đường và không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động.

b) Bổ sung, cập nhật, nâng cao chất lượng nội dung đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về công tác sức khỏe học đường.

c) Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học, y tế cơ sở; đội ngũ nhân viên xây dựng thực đơn, chế biến suất ăn trong trường học bảo đảm chất lượng dinh dưỡng và an toàn thực phẩm bữa ăn học đường.

d) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn triển khai các phần mềm quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học phục vụ triển khai hiệu quả Chương trình.

3. Đổi mới công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học.

a) Đổi mới phương pháp dạy học và hình thức kiểm tra, đánh giá môn học giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục phổ thông mới một cách thiết thực, hiệu quả theo hướng cá thể hóa người học.

b) Cải tiến nội dung và hình thức tổ chức tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ, khuyến khích đẩy mạnh “Đề án xóa mù bơi”, các môn bóng, các môn thể thao dân tộc phù hợp với đặc điểm và điều kiện cụ thể từng trường học.

c) Triển khai hiệu quả hoạt động thể thao trường học phù hợp với năng khiếu, sở thích, lứa tuổi học sinh với hình thức đa dạng; tăng cường tổ chức các giải thể thao cấp trường, cụm trường, cấp toàn ngành và thành lập đội tuyển thể thao tham gia các giải thi đấu thể thao các cấp.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, giám sát, thống kê, báo cáo

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa trong quản lý hồ sơ sức khỏe học sinh (có kết nối giữa gia đình và nhà trường và cơ quan y tế) nhằm kiểm tra, giám sát, hỗ trợ, tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người

giám hộ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe và kỹ năng tự bảo vệ và chăm sóc sức khỏe.

b) Số hóa hồ sơ quản lý, sử dụng cơ sở vật chất phục vụ công tác sức khỏe học đường (trang thiết bị phục vụ chăm sóc sức khỏe học sinh, sân chơi, bãi tập, công trình nước sạch, nhà vệ sinh...).

c) Xây dựng phần mềm, cơ sở dữ liệu để quản lý, theo dõi sức khỏe học sinh, hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học, tình trạng dinh dưỡng học đường để áp dụng liên thông, kết nối cho từng tuyến (trường học, cơ quan quản lý sức khỏe học đường tuyến huyện, xã và thị trấn).

5. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục và vận động xã hội.

a) Phổ biến kiến thức, tuyên truyền về các hoạt động giáo dục, chăm sóc sức khỏe học đường của huyện trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, phổ biến đến các trường học về chủ trương, chính sách của Chương trình nhằm nâng cao sức khỏe cho học sinh.

c) Nghiên cứu, xây dựng, phát triển các sản phẩm, tài liệu truyền thông, đa dạng hóa các phương thức truyền thông về Chương trình phù hợp với từng cấp học và điều kiện của địa phương.

d) Tổ chức các hoạt động dưới nhiều hình thức phong phú như các phong trào, cuộc thi tìm hiểu về sức khỏe học đường, các diễn đàn, các câu lạc bộ sức khỏe trường học... Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực về các kỹ năng truyền thông, lập kế hoạch cho cán bộ, giáo viên và đội ngũ tuyên truyền viên trong trường học.

đ) Tổ chức kiểm tra, đánh giá sức khỏe định kỳ của học sinh; kết hợp lồng ghép, truyền thông, tuyên truyền đến cha mẹ học sinh thông qua các phương tiện truyền thông của nhà trường về sức khỏe học đường.

6. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, phối hợp liên ngành, tăng cường trách nhiệm triển khai.

a) Hoàn thiện và tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành về hoạt động giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh; đồng thời đẩy mạnh công tác xã hội hóa nhằm huy động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia triển khai Chương trình.

b) Tăng cường sự tham gia của các ban, ngành các cấp chính quyền các Xã, Thị trấn trong công tác lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình.

c) Tăng cường cơ chế phối hợp, kết nối giữa trường học và gia đình trong hoạt động giáo dục chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa và tăng cường hợp tác quốc tế.

a) Huy động sự ủng hộ, tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và

cộng đồng trong việc thực hiện Chương trình cũng như giám sát, đánh giá hoạt động của Chương trình.

b) Thực hiện lồng ghép phù hợp với các chương trình, đề án liên quan đến chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho học sinh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả và tranh thủ tối đa các nguồn lực trong quá trình triển khai Chương trình.

c) Tăng cường sự giúp đỡ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài để chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ tài chính triển khai thực hiện Chương trình.

V. LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

1.1. Năm 2023

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện “Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2023-2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo”.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình.

- Xây dựng kinh phí thực hiện “Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2023-2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo”.

- Tổ chức Hội nghị hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình; làm phóng sự tuyên truyền về Chương trình.

- Xây dựng chuyên mục truyền thông trên website của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với ngành Y tế tổ chức triển khai có hiệu quả khám sức khỏe theo chuyên khoa cho học sinh; triển khai các mô hình điểm, các hoạt động y tế trong trường học; công tác phòng, chống bệnh dịch và bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, phòng chống thừa cân béo phì và bảo đảm an toàn thực phẩm trong nhà trường. Hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý, lành mạnh và an toàn thực phẩm.

- Tổ chức triển khai ứng dụng phần mềm cơ sở dữ liệu để theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh, hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện Thanh Oai hướng dẫn nhà trường thực hiện chính sách bảo hiểm y tế học sinh theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch

1.2. Năm 2024

- Tiếp tục thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên làm công tác xã hội và công tác tư vấn học đường các cấp; cung cấp tài liệu tuyên truyền về sức khỏe tâm thần cho giáo viên, học sinh.

- Tập huấn chuyên đề về kỹ thuật, chiến thuật, công tác trọng tài môn

Bóng rổ cho giáo viên giáo dục thể chất.

- Trang bị cho các trường học trang thiết bị giảng dạy môn Bóng rổ gồm có: Bảng rổ, cột rổ, bóng rổ, sân bóng rổ.

- Tiếp tục phối hợp với ngành Y tế triển khai các nội dung chuyên môn như: khám sức khỏe cho học sinh; chỉ đạo triển khai các nội dung chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại trường học.

- Phối hợp Phòng Văn hóa và Thể thao tổ chức Giải thể thao học sinh tiểu học, trung học cơ sở theo năm học.

- Làm phóng sự tuyên truyền về Chương trình.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

1.3. Năm 2025

- Tiếp tục thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Cung cấp tài liệu tuyên truyền về sức khỏe tâm thần cho giáo viên, học sinh.

- Tập huấn chuyên đề về kỹ thuật, chiến thuật, công tác trọng tài môn Bóng chuyền cho giáo viên giáo dục thể chất.

- Trang bị cho các trường học trang thiết bị giảng dạy môn Bóng chuyền gồm có: Cột, lưới, bóng chuyền, sân bóng chuyền.

- Tiếp tục trang bị các trang thiết bị cần thiết cho phòng y tế tại các trường tiểu học, trung học cơ sở.

- Tiếp tục phối hợp với ngành Y tế triển khai các nội dung chuyên môn như: khám sức khỏe cho học sinh; chỉ đạo triển khai các nội dung chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại trường học.

- Phối hợp Phòng Văn hóa và Thể thao tổ chức Giải thể thao học sinh tiểu học, trung học cơ sở theo năm học.

- Làm phóng sự tuyên truyền và tổng kết Chương trình.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

2. Kinh phí thực hiện

2.1. Nguồn kinh phí

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nguồn thu hợp pháp của các trường học theo quy định pháp luật.

- Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ của Chương trình thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành; việc huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định và thông qua các chương trình, dự án được phê duyệt theo

quy định của pháp luật.

2.2. Kinh phí

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nguồn thu hợp pháp của các trường học theo quy định pháp luật.

2. Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành; việc huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định và thông qua các chương trình, dự án được phê duyệt theo quy định của pháp luật.

3. Hằng năm, tại thời điểm lập dự toán ngân sách nhà nước, các đơn vị nhà trường được giao thực hiện các nội dung của Kế hoạch lập dự toán kinh phí của đơn vị gửi Phòng GDĐT tổng hợp kinh phí của các nhà trường gửi Sở GDĐT tổng hợp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Oai.

- Căn cứ vào nhiệm vụ, phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Oai xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện “Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2023-2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo”.

- Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện Kế hoạch tại các trường học, các cơ sở giáo dục trên địa bàn và nâng cao chất lượng đội ngũ làm thực hiện Kế hoạch trong các cơ sở giáo dục.

- Chủ động rà soát, đề xuất với UBND huyện về việc trang bị thiết bị, vật tư y tế cần thiết, trang bị, bổ sung thiết bị cần thiết của môn học Giáo dục thể chất nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu của Kế hoạch.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, thanh tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

- Lựa chọn một số trường thực hiện tốt Kế hoạch làm điểm cho các cơ sở giáo dục khác.

- Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự các lớp tập huấn nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện “Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2023-2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo”.

2. Các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở.

- Căn cứ vào nhiệm vụ, các trường MN, TH, THCS xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện “Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2023-2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo” theo nhiệm vụ được giao.

- Phân công cụ thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện Kế hoạch.
- Chủ động rà soát, đề xuất với cơ quan quản lý trực tiếp về việc trang bị thiết bị, vật tư y tế cần thiết, trang bị, bổ sung thiết bị cần thiết của môn học Giáo dục thể chất nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu của Kế hoạch.
- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, thanh tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.
- Chủ động đề xuất với cơ quan quản lý trực tiếp khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt Kế hoạch.
- Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham dự các lớp tập huấn nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện “Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2023-2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo”.

VII. TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ - THÔNG TIN BÁO CÁO

Trên đây là Kế hoạch thực hiện “Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2023-2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo”. Phòng GDĐT đề nghị các trường MN, TH, THCS thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

Theo định kỳ hết học kỳ 1 và hết năm học hàng năm, các trường MN, TH, THCS tiến hành sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm về việc thực hiện Kế hoạch; Gửi báo cáo kết quả tổ chức triển khai Kế hoạch về phòng GDĐT qua địa chỉ Email: pgd-thanhoai@hanoiedu.vn.

Nơi nhận:

- LĐ, CV, VC Phòng GD&ĐT;
- Trường MN, TH, THCS để thực hiện;
- Lưu VT.(Yến 02)/.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Bùi Thị Thu Hiền